**Bài 13: Giải bài toán về nhiều hơn, ít hơn một số đơn vị (tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Ôn tập bảng cộng (qua 10)

- Biết cách giải và trình bày bài giải Bài toán về nhiều hơn, ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày trong gia đình, cộng đồng.

- Phát triển các NL toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**- Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**- Giáo viên**: - Bộ đồ dùng học Toán của HS.

- Các que tính, các chấm tròn, các bông hoa.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm:

- Nhiệm vụ 1: Một HS lấy ra một số đồ vật (que tính, hình vuông, hình tròn,...) đồ bạn lấy được nhiều hơn số đồ vật mình lấy là 2 đồ vật

- Nhiệm vụ 2: Một HS lấy ra một số đồ vật (que tính, hình vuông, hình tròn...đố bạn lấy được ít hơn số đồ vật mình lấy là 2 đồ vật.

- Một số nhóm chia sẻ trước lớp. GV đặt câu hỏi để HS diễn tả cách nào lấy được đúng số đồ vật theo yêu cầu (khuyến khích HS nói cách làm của cá nhân các em).

- HS nhận biết. Số đồ vật của bạn A “nhiều hơn" số đồ vật của bạn B nghĩa là số đồ vật của A bằng số đồ vật của.

2. GV yêu cầu HS quan sát tranh thảo luận theo cặp, sử dụng các từ nhiều hơn, ít hơn để đặt câu hỏi về số bông hoa của các tổ

- GV nhận xét, đánh giá

- GV dẫn dắt vào bài mới

1. **Khám phá:**

- Huy động kinh nghiệm của HS liên quan đến bài toán nhiều hơn. Bao gồm các hoạt động: HS đọc bài toán, tìm hiểu đề bài và quan sát tranh minh họa bài toán.

- GV yêu cầu HS thảo luận cách giải bài toán và cách trình bày bài giải bằng cách thực hiện lần lượt các hoạt động.

- GV giới thiệu thao tác giải Bài toán có lời văn dạng “Bài toán về nhiều hơn”, đó là: “thêm” thì cộng.

1. **Luyện tập**

*Bài 1:* - HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?

- hướng dẫn HS làm bài.Muốn tính tổng các số ta làm thế nào?

- Nhận xét, tuyên dương HS.

*Bài 2:*- HS đọc YC bài.+ Bài toán cho biết điều gì?+ Bài yêu cầu làm gì?

- HS lên tóm tắt bài toán.- Bài toán này làm phép tính nào?

- HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày.- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 3:*- HS đọc YC bài.

+ Bài toán cho biết điều gì?+ Bài yêu cầu làm gì?

- HS lên tóm tắt bài toán.- Bài toán này làm phép tính nào?

- HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho

nhau.- Nhận xét, tuyên dương.

1. **Trò chơi “Bắt vịt”:**- Nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.

- Thao tác mẫu.- Ghép đôi HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.

**3. Vận dụng:**- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?

- Về nhà, các em hãy tìm những tình huống có liên quan đến bài toán về nhiều hơn trong thực tế, hôm sau chia sẻ với các bạn

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Bài toán về nhiều hơn, ít hơn một số đơn vị (tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS thực hiện được các phép trừ ( qua 10) trong phạm vi 20.

- Giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20

- Củng cố so sánh số. - Phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận; năng lực giao tiếp toán học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Bài giảng PP chiếu nội dung bài.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** Tiến trình dạy học tương tự như đối với dạng “Bài toán về nhiều hơn”. Chú ý giúp HS nhận biết số đồ vật của A “ít hơn” số đồ vật của B nghĩa là số đồ vật của A bằng số đổ vật của B trừ đi phần “ít hơn”

**2. Khám phá:**

*Bài 1: Tính nhẩm***.** - HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?

- HS làm bài cá nhân sau đó đổi chéo bài kiểm tra kết quả.

+ 3 HS chia sẻ trước lớp kết quả và cách nhẩm.

+ Để nhẩm được kq của các phép trừ trên em dựa vào đâu?

*Bài 2:Tính nhẩm* - HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS nêu cách nhẩm trường hợp: 14-4-3

+ Hướng dẫn thêm cách nhẩm: trong phép tính nếu chỉ có phép trừ như trường hợp trên ta có thể làm như sau: lấy 4 + 3 = 7; rồi lấy 14 – 7 = 7

- HS làm bài cá nhân+ Chia sẻ với bạn về cách nhẩm và kết quả mình vừa tìm được. - HS chia sẻ trước lớp.

- HS nhận xét về kq của 2 phép tính trong mỗi phần

VD: 14 -4 -3 = 14 -7 - Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 3:*- HS đọc YC bài.

- HS tìm hiểu đề bài:+ Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì?

- HS làm bài vào vở; đổi chéo vở kiểm tra kết quả

- Quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: >, <, = ? - HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì? HS nhận xét để so sánh

a) Vế trái là một phép tính, vế phải là số cụ thể.

b) Cả hai vế đều là phép tính. => Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào?

- HS làm bài vào vở ô li.- Quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

**3. Vận dụng :** - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?

- Về nhà, các em hãy tìm những tình huống có liên quan đến bài toán về ít hơn trong thực tế, hôm sau chia sẻ với các bạn

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**